TÒA ÁN NHÂN DÂN Q.HẢI CHÂU
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 26/02/2024
V/v "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU - TP. ĐÀ NẴNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Công Tâm
Ông Huỳnh Thanh Trà

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thùy Trâm - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Thu Hiếu - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 26/02/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 165/2023/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2023 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/QĐXXST-HNGĐ ngày 15/01/2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 05/QĐST-HNGĐ ngày 29/01/2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trương Thị Mỹ Q, sinh năm: 1987; Địa chỉ: K146/15 N, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, có mặt.

Bị đơn: Ông Ngô Đức Huy C, sinh năm 1984; Địa chỉ: 99 N, phường H, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

****** Trong đơn khởi kiện, bản tự khai, nguyên đơn là bà Trương Thị Mỹ Quyên trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Bà Trương Thị Mỹ Q và ông Ngô Đức Huy C kết hôn với nhau vào năm 2016, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân phường V, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại 99 N, phường H, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Vợ chồng chung sống đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do ông C không có việc làm ổn định, thiếu trách nhiệm với vợ con, đi nhậu về

thường gây gỗ với bà Q nên mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 9/2022 đến nay. Nay bà Q không còn tình cảm gì với ông C nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Ngô Đức Huy C.

Về con chung: Bà Q và ông C có 01 con chung là Ngô Hoàng P, sinh ngày 09/12/2016. Ly hôn, bà Q yêu cầu được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu ông Cường cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Bà Q xác định vợ chồng không nợ ai và không ai nợ.

* Bị đơn ông Ngô Đức Huy C đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Thông báo hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa nhưng ông Ngô Đức Huy C vắng mặt không có lý do và không có bản khai.

Tài liệu chứng cứ của vụ án gồm: Bản chính giấy chứng nhận kết hôn, bản sao giấy khai sinh con, bản sao căn cước công dân bà Trương Thị Mỹ Q, bản sao sổ hộ khẩu, biên bản xác minh.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, phát biểu:

Đối với thủ tục tố tụng: Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự trong vụ án đã được đảm bảo thực hiện đúng, đầy đủ các nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Riêng ông Ngô Đức Huy C vắng mặt tại Tòa án trong các phiên họp kiểm tra, giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải và không có văn bản trình bày ý kiến là chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt là đúng quy định.

Đối với nội dung vụ án: Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phần trình bày của đương sự tại phiên tòa hôm nay và các quy định của pháp luật, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn của bà Trương Thị Mỹ Q đối với ông Ngô Đức Huy C.

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho bà Trương Thị Mỹ Q được ly hôn đối với ông Ngô Đức Huy C.

Về con chung: Giao con chung Ngô Hoàng P, sinh ngày 09/12/2016 cho bà Trương Thị Mỹ Q trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Ông Ngô Đức Huy C không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có và không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, HĐXX có đủ cơ sở để nhận định:

[1] **Về thủ tục tố tụng:** Yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn của bà Trương Thị Mỹ Q đối với ông Ngô Đức Huy C là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng theo quy định tại các Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Tòa án nhân dân quận Hải Châu đã triệu tập hợp lệ bà Trương Thị Mỹ Q và ông Ngô Đức Huy C để tham gia tố tụng, ông Ngô Đức Huy C vắng mặt và không có lý do, do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông Ngô Đức Huy C.

[2]**Về nội dung:**

Về quan hệ hôn nhân:

Bà Trương Thị Mỹ Q và ông Ngô Đức Huy C đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân phường V, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng theo giấy chứng nhận kết hôn số 07, ngày 20/01/2016, hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Xét thấy, hôn nhân giữa hai ông bà phù hợp với các quy định của pháp luật về điều kiện và thủ tục kết hôn, nên đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Bà Trương Thị Mỹ Q cho rằng sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do ông C không có việc làm ổn định, vợ chồng không tin tưởng lẫn nhau, thiếu trách nhiệm với vợ con, đi nhậu về thường gây gỗ với vợ con nên mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 9/2022 đến nay. Bà Q xác định không còn tình cảm với ông C và cương quyết yêu cầu Toà án giải quyết cho bà được ly hôn. Tại biên bản xác minh do tổ trưởng tổ 36 phường H, quận Hải Châu cung cấp thì vợ chồng bà Q ông C có sinh sống tại địa phương. Trong quá trình chung sống tại địa phương, bà Q ông C có xảy ra mâu thuẫn nhưng không rõ là mâu thuẫn gì. Hiện nay chỉ có ông C sống tại địa chỉ trên, bà Q không còn sống tại địa chỉ trên. Tòa án đã nhiều lần triệu tập ông C đến hòa giải nhưng ông C không có mặt tại Tòa án, thể hiện ông C không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng và bỏ mặc mâu thuẫn.

Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa bà Trương Thị Mỹ Q và ông Ngô Đức Huy C thực tế đã có mâu thuẫn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và

gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Trương Thị Mỹ Q đối với ông Ngô Đức Huy C.

Về con chung: Bà Trương Thị Mỹ Q xác định bà và ông Ngô Đức Huy C có 01 con chung là Ngô Hoàng P, sinh ngày 09/12/2016. Ly hôn, bà Q yêu cầu được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu ông C phải cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy, hiện nay cháu Ngô Hoàng P còn nhỏ và đang sống với bà Q nên việc giao con cho ai nuôi dưỡng phải đảm bảo sự phát triển của con về mọi mặt. Do đó, HĐXX xử giao con chung Ngô Hoàng P, sinh ngày 09/12/2016 cho bà Q trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Q không yêu cầu nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Ly hôn, các bên vẫn có quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Trương Thị Mỹ Q không yêu cầu Tòa án giải quyết và xác định không nợ ai, không ai nợ, nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết. Sau này nếu có phát sinh tranh chấp thì các bên đương sự có quyền khởi kiện bằng một vụ án dân sự khác.

[3] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng bà Trương Thị Mỹ Q phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Trương Thị Mỹ Q đã nộp tại biên lai thu số 0001388 ngày 25/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hải Châu. Bà Trương Thị Mỹ Q đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

[4] Xét những đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tại phiên tòa hôm nay là có cơ sở, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam.

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" của bà Trương Thị Mỹ Q đối với ông Ngô Đức Huy C.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử: Cho bà Trương Thị Mỹ Q được ly hôn đối với ông Ngô Đức Huy C.

2. Về con chung: Xử: Giao con chung là Ngô Hoàng P, sinh ngày 09/12/2016 cho bà Trương Thị Mỹ Q trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Ông Ngô Đức Huy C không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ly hôn, các bên vẫn có quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết nên không xét.

4. Về nợ chung: Không có nên không xét.

5. Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng bà Trương Thị Mỹ Q phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Trương Thị Mỹ Q đã nộp tại biên lai thu số 0001388 ngày 25/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hải Châu. Bà Trương Thị Mỹ Q đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

6. Về thời hạn kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận Hải Châu;
- Chi cục THADS quận Hải Châu;
- UBND phường Vĩnh Trung (giấy chứng nhận kết hôn số 07, ngày 20/01/2016);
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Phương Thảo